TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 128/2023/HS-ST Ngày: 08-12-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Trần Trọng Đại

Ông Trần Văn Khiêm

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn Sơn, bà Đoàn Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Phú C**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2005; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; tiền án tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 09/5/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh N; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú C:* Luật sư Vũ Thị Sao M - Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N; có mặt.

2. Họ tên: **Nguyễn Mạnh T, s**inh ngày 19 tháng 02 năm 2006; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1979, con bà Hoàng Thị H3, sinh năm 1978; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Mạnh T*: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1979 (Là bố đẻ) và bà Hoàng Thị H3, sinh năm 1978 (là mẹ đẻ); nơi ở hiện tại: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh T theo quy định tại Điều 76 BLTTHS*: Bà Trần Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

3. Họ tên: **Trần Văn S,** sinh ngày 09 tháng 8 năm 2006; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1976 (đã chết) và Trần Thị T2, sinh năm 1981; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Văn S*: Bà Trần Thị T2, sinh năm 1981; nơi ở hiện tại: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn S theo quy định tại Điều 76 BLTTHS*: Bà Bùi Tố Q - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

4**.** Họ tên: **Trần Công H4,** sinh ngày 29/7/2006; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M1, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị H5, sinh năm 1968; gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Công H4*: Ông Trần Văn M1, sinh năm 1963 (là bố đẻ) và bà Đỗ Thị H5, sinh năm 1968 (là mẹ đẻ); trú tại: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Công H4 theo quy định tại Điều 76 BLTTHS*: Bà Trần Thị B - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

5**.** Họ tên: **Vũ Hải Đ,** sinh ngày 31 tháng 3 năm 2006; nơi đăng ký thường trú: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Xóm G, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C1, sinh năm 198 và Lê Thị L, sinh năm 1985; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Hải Đ*: Ông Vũ Văn C1, sinh năm 1984 (là bố đẻ) và bà Lê Thị L, sinh năm 1985 (mẹ đẻ); nơi ở hiện tại: Xóm G, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Hải Đ theo quy định tại Điều 76 BLTTHS*: Bà Đặng Thị Anh T3 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

6. Họ tên: **Hoàng Văn H6**; sinh ngày 24 tháng 4 năm 2005 tại: huyện H, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị S1, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Đỗ Hoàng Anh P, sinh ngày 04/8/2006 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Ngọc V, sinh năm 1984 (là bố đẻ) và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ);

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T4 (theo Văn bản ủy quyền ngày 28/8/2023): Ông Đỗ Ngọc V, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đỗ Ngọc V: Luật sư Vũ Viết N1, Luật sư Lại Thị Kim A - Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Đức H7, sinh năm 2004; vắng mặt;

2. Cháu Trần Đức A1, sinh ngày 12/7/2008; vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

3. Cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 02/01/2007; địa chỉ: Xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

4. Bà Đào Thị M2, sinh năm 1962; địa chỉ: Xóm D, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

5. Bà Mai Thị N2, sinh năm 1952; địa chỉ: Xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2023, Nguyễn Mạnh T (sinh ngày 19/02/2006, HKTT: xóm M, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) và Đỗ Hoàng Anh P, sinh năm 2006 trú tại xã H, huyện H) có va chạm, cãi chửi nhau khi tham gia đá bóng. Đến khoảng 17 giờ

ngày 07/5/2023, T nhận được tin nhắn messenger của Nguyễn Văn D (sinh năm 2007 trú tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) với nội dung: P nói oai với bạn bè là đầu năm P đánh T như con chó, P sẽ đến lớp của T để đánh T ngay tại lớp. Ngay khi nhận được thông tin, T sử dụng facebook tên "Nguyễn Mạnh T" của T nhắn tin vào nick facebook tên "Đỗ Hoàng P" của P với nội dung "Liệu hồn đừng để tao gặp được mày". P không trả lời và chặn facebook của T. Buổi tối cùng ngày, T đến nhà Nguyễn Phú C (sinh ngày 20/6/2005 trú tại xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định - là anh họ của T) và nói với C: "Anh ơi, thằng P lớp B6 nó nói với bạn của nó là đầu năm nó đánh em như con chó. Nó còn dọa đánh em, anh giúp em với". C trả lời "không việc gì đâu em, tối để anh nhắn tin cho nó, em cứ về ăn cơm đi". Sau đó, C nhắn tin qua messenger cho P: "Mày nói đánh em tao à. ĐM mày để tao gặp được mày thì coi chừng", nhưng không thấy P nhắn tin lại.

Đến khoảng 06h30 ngày 08/5/2023, T điều khiển xe máy điện màu đỏ, đen, không đeo biển kiểm soát của C đến nhà đón C đi học. Trên đường đi C nói với T "Hôm nay đi gặp nó thì bảo anh, nó hay đi chung đường với mình lắm" thì T trả lời "ok anh". Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe chở C ngồi phía sau di chuyển trên đường liên xã từ xã H đến xã H (gần khu vực UBND xã H) thì P và bạn của P đi xe máy vượt qua xe của T. Thấy vậy, T nói với C "anh ơi nó kìa" thì C trả lời "phóng lên chặn đầu nó". T điều khiển xe vượt lên, chặn đầu xe của P lại. C xuống xe đi đến chỗ P, dùng tay phải tát 01 phát vào vùng đầu của P, T đi phía sau tiến lên dùng tay phải tát 01 phát vào vùng cổ của P. P nói với C "em làm sao anh". C nói "mày thích làm sao". T nói luôn "Mày thích đánh tao, hay định đánh tao à". Sau đó, T điều khiển xe điện chở C đi về nhà. Sau khi bị đánh, P nhắn tin, gọi điện cho Trần Công H4 (sinh ngày 29/7/2006, trú tại: Xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) và Trần Văn S (sinh ngày 9/8/2006, trú tại: Xóm B xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) biết việc P bị T, C chặn đường đánh và rủ Trần Công H4 và Trần Văn S đánh nhau với T, C sau khi tan học buổi chiều ngày 08/5/2023, Trần Văn S và Trần Công H4 đồng ý. Lúc này, Trần Công H4 và Vũ Hải Đ (sinh ngày 31/3/2006, trú tại: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) đang đi học về cùng với nhau. Trần Công H4 kể lại cho Đ biết việc P bị T, C đánh và hẹn sau khi tan học buổi chiều đánh nhau với T, C thì Đ đồng ý. Sau đó, Trần Công H4 nhắn tin, gọi điện qua M3 rủ Hoàng Văn H6 (sinh ngày 24/4/2005, trú tại: Xóm G, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định) đến trường Trung học phổ thông (THPT) An Phúc vào lúc tan học buổi chiều để giúp Trần Công H4 đánh nhau thì Hoàng Văn H6 đồng ý.

Khoảng 14h00 cùng ngày, P chuẩn bị 01 đoạn tuýp sắt dài khoảng 40cm, đường kính 02cm mang đến trường, khoe với Trần Công H4 và S. Đến khoảng 15h20', Trong khi nghỉ giữa giờ, P và Trần Công H4 đến lớp hẹn T sau khi tan học đánh nhau trước cửa quán M4 (gần trường THPT A3). Sau đó, T nhắn tin cho C biết việc nhóm của P hẹn đánh nhau nêu trên. Đến 17h00 phút, sau khi tan học, nhóm của P gồm Đỗ Hoàng Anh P, Trần Công H4, Trần Văn S, Hoàng Văn H6, Vũ Hải Đ đợi T và C ở trước cửa quán M4. Một lúc sau, T đang đi bộ ra cửa quán M4 thì P đi đến chỉ vào mặt T và nói "ra đầu cầu cây ATM gặp tao". Sau đó, nhóm

của P điều khiển 02 xe máy đi đến đầu cầu. P ngồi phía sau cầm trên tay phải cầm 01 tuýp kim loại dài khoảng 40 cm giơ lên và nói "nhanh cái chân lên". Sau đó, T đi đến cửa quán M4 thì gặp C. T nói với C: "Anh ơi giờ làm sao". C nói "mày cứ đi lấy xe đi để anh chở mày. Không sao đâu". Sau đó, T vào trong quán Mai L1 lấy xe điện của C ra ngoài. C ngồi lên yên xe đạp điện phía trước, T ngồi phía sau. C đưa tay ra đằng sau, mở ngăn ở trước balo lấy điện thoại Redmi của C cho T và nói: "Cầm giúp anh". T cầm điện thoại của C để vào trong túi quần T. Sau đó, C chuyển balo lên phía trước ngực, lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 18cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu, dài khoảng 13cm, một đầu nhọn, một cạnh sắc, bản rộng khoảng 2cm, cán dao bằng kim loại tối màu, hình trụ rỗng dài khoảng 5cm, ở dưới đáy ngăn phía trước chuyển sang ngăn bên hông phải balo của C. C để con dao vào trong cặp khoảng 7 ngày trước để mang đến lớp gọt xoài. Sau đó, C nói với T: "Lên xe anh chở". C điều khiển xe điện chở T đi qua cầu, gần cây ATM thì thấy nhóm của P gọi T và C quay lại. T nói với C: "Nó bảo mình quay lại kìa, có quay lại không anh". C nói: "Cứ đi thôi em, quay lại làm gì, đi ra đây rồi tính. Anh đi đến nhà ông anh gọi ông anh ra". Khi thấy C chở T đi qua không dừng lại, S điều khiển Wave màu trắng BKS: 18KB-1826 chở P, Đ điều khiển xe máy Airblade màu đỏ chở Công H4, Văn H6 đi theo sau. Nhóm của P chửi T và C: "Đ.M mày, dừng lại". C tiếp tục điều khiển xe chở T đến ngã ba khu vực cây xăng xã H, C rẽ phải đi vào đường A về hướng xã H mục đích để đến nhà nhờ người anh của C ra đánh nhóm của P, khi đi qua cây xăng khoảng 20m thì nhóm của P đi song song, áp sát với xe của C và T tiếp tục hô dừng lại, thì C nói với nhóm P: "Đi lên kia". Sau đó, C điều khiển xe máy điện chở T đi về phía cầu giáp ranh giữa xã H và xã H với mục đích tìm một người tên T1 (sinh năm 2001, nhà ở xã H - là anh xã hội của C), giúp C đánh nhóm của P. Nhóm của P đi theo sau, chửi C và T. Khi T và C đến đoạn đường thuộc xóm D, xã H, cách cổng chào H khoảng 30 mét thì C chủ động dừng xe lại bên trái đường theo hướng di chuyển, để đánh nhau với nhóm P. Sinh và P dừng xe song song với xe của C. Đ điều khiển xe Airblade chở Trần Công H4 và Hoàng Văn H6 dừng ở bên phải chân cầu. Lúc này, P xuống xe, tay phải cầm 01 tuýp bằng kim loại dài khoảng 40 cm chỉ vào mặt C và nói: "Thích làm sao". C nói: "Giờ làm sao". P dùng tuýp sắt vụt 02 phát vào đầu, vai trái của C. C dùng tay đấm 01 phát vào mặt P. Sinh cầm mũ bảo hiểm thời trang vụt về phía người C nhưng không trúng. Trần Công H4 xuống xe chạy đến chỗ C, dùng tay phải đấm 2 phát vào người của C. Đ và Hoàng Văn H6 xuống xe chạy đến để đánh C. Lúc này, C cúi mặt xuống, dùng tay phải lấy con dao nhọn ở trong ngăn hông bên phải balo của C. Trần Công H4 dùng chân đạp 01 phát vào người C. Lúc này, P đang đứng đối diện với C, dùng tuýp sắt vụt vào 2 - 3 phát vào lưng C. C đang trong tư thế cúi người, đâm nhiều phát theo chiều từ phải qua trái, chếch từ dưới lên trên trúng 3 phát vào vùng ngực trái của P. Phúc lùi lại sang bên phải đường, làm đổ xe máy Wave Alpha màu trắng. T ở phía đằng sau S, chạy đến đấm 01 phát vào đầu S. Sinh dùng mũ bảo hiểm ném về phía T. P cầm tuýp sắt đi đến chỗ T, giơ lên định đánh T, thì P đổ gục xuống đường. Trần Công H4 chạy đến để đánh T thì T bỏ chạy. Sau khi đâm P xong, C đi giật lùi về phía đường bê tông bên phải đường, Đ dùng chân đạp vào 01 phát

vào lưng C. Hoàng Văn H6 dùng tay đấm 2 - 3 phát vào người C. C dùng dao đâm 01 phát vào bụng trái của Hoàng Văn H6. H6 dùng chân đạp vào người C làm C ngã xuống vệ đường. C đứng lên, chạy đến ngồi lên xe điện, cầm lái bảo T "Đi em ơi" rồi chở T bỏ đi. Đỗ Hoàng A2 P bị thương, tử vong trên đường đi đưa đi cấp cứu. Hoàng Văn H6 bị vết thương vào vùng bụng được Đ đưa đến trạm y tế xã H để băng bó vết thương rồi chở về nhà Hoàng Văn H6. Đến khoảng 21h00 cùng ngày gia đình phát hiện ra Hoàng Văn H6 bị thương đã đưa đến bệnh viện Đa khoa huyện H để cấp cứu. Sau đó, bệnh viện Đa khoa huyện H chuyển H6 đến bệnh viện Đa khoa tỉnh N điều trị từ đêm ngày 08/5/2023 đến ngày 12/5/2023, với vết thương vùng hố chậu trái, kích thước 0,5cm, bờ sắc gọn, không tổn thương ổ bụng, trong ổ bụng không có dịch, khí tự do, tụ khí trong cơ thành bụng trước bên trái.

Sau khi xảy ra xô xát đánh nhau, C chở T bỏ đi về theo hướng xã H. Sau đó, T đổi lái điều khiển xe điện chở C về nhà.

Sau khi xảy ra vụ việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã phối hợp cùng với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành điều tra thu thập chứng cứ làm rõ vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại đường A thuộc xóm D, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Mặt đường trải nhựa rộng 5m, hướng Tây đi xã H, hướng Đ đi Quốc lộ B. Hai bên đường phía Bắc và phía Nam là ruộng lúa. Lấy thành cầu góc Đông Bắc cầu cống Ngòi Cau 12 làm mốc cố định; lề đường bên phải hướng Quốc lộ B đi xã H làm lề chuẩn để tiến hành đo đạc. Trên mặt đường tại vị trí cách mốc cố định về phía Đông Nam 3,6m; Cách lề chuẩn về phía Nam 0,6m có đám vết cày rải rác trên diện (12,4x0,4)m (ký hiệu 1). Phía Bắc đường A có đường bê tông rộng 2,3m ngăn giữa ruộng lúa và mương nước. Trên mặt đường tại vị trí cách tâm vết 1 về phía Bắc 2,5m, cách mốc cố định về phía Đông Bắc 4,6m, cách lề chuẩn về phía Nam 0,9m có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt chiều hướng từ Bắc sang N trên diện (0,42x0,2)m (ký hiệu 2). Cách tâm vết 2 về phía T 4,9m ngay sát mép đường phía Tây đường bê tông, khu vực giữa đường bê tông và mương nước có đám cỏ, cây bị đổ dập chiều hướng từ Đ sang T, trên diện (3,4x1,9)m (ký hiệu 3). Cách vết 2 về phía Đông Nam 5m, trên mặt đường A có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, chiều hướng từ T sang Đ trên diện (1,2x0,015)m (ký hiệu 4). Đầu vết các lề chuẩn 3,1m, cuối vết cách lề chuẩn 3,7m. Cách tâm vết 4 về phía Đông Nam 2,5m, ngay sát lề đường bên trái nhựa có 01 thanh kim loại hình trụ dài 40,3cm, đường kính 2,1cm và 02 mảnh nhựa màu đen có kích thước (10x4,5)cm và (7,5x4)cm (ký hiệu 5).

Kết quả khám nghiệm tử thi (BL: 37-40)**:** Tử thi là Đỗ Hoàng Anh P (sinh ngày 04/8/2006, trú tại: xóm F, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định)

- Khám ngoài: Vùng ngực trái cách bên trong núm vú trái 3,5cm có vết rách da cơ nằm dọc tự nhiên kích thước (1x0,6)cm. Khép mép vết thương vào, vết có chiều dài 1,4cm, chiều hướng chếch từ ngoài vào trong (vết 1). Vết 2 cách dưới vết 1 là 7cm: có vết rách da cơ tự nhiên kích thước (1,6x0,9)cm. Khép mép vết

thương vào, vết có chiều dài 2,2cm chiều hướng từ ngoài vào trong. Vết 3 cách vết 2 sang bên phải 8,5cm: có vết rách da cơ tự nhiên kích thước (1,6x0,9)cm. Khép mép vết thương vào, vết có chiều dài 2cm, chiều hướng vết hơi chếch từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Vùng đỉnh thái dương có vết sưng nề, trượt da nông kích thước (2,5x1,5)cm. 1/3 dưới ngoài cánh tay phải có vết trợt da nông kích thước (0,1x0,1)cm. Mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay phải có vết trợt da nông kích thước (0,1x0,1)cm. Đốt 2 ngón 1 bàn tay phải có vết rách trượt da kích thước (0,1x0,1)cm. Mặt mu liên đốt 1 -2 ngón 2 có vết trượt da kích thước (0,5x0,2)cm. Mặt mu liên đốt 1 -2 ngón 3 bàn tay phải có vết trượt da kích thước (0,3x0,2)cm. Mặt mu liên đốt 2 - 3 ngón 4 bàn tay phải có vết trượt da kích thước (0,3x0,2)cm. Mặt trước đầu gối trái có vết trượt da cơ kích thước (01x1,5)cm.

- Mổ tử thi: Tương ứng dưới da cơ vết 1 có tụ máu nhẹ kích thước (3x2)cm. Tương ứng vết 2 tụ máu nhiều dưới da cơ và trên bề mặt xương sườn kích thước (8x3)cm. Tương ứng vết 02 có vết xuyên thấu vào trong khoang lồng ngực bên trái có kích thước (1,8x0,2)cm. Tương ứng vết 03 có tụ máu nhẹ dưới da cơ kích thước (3x2)cm. Mở lồng ngực: Tụ máu toàn bộ mặt trong xương ức, mặt trước tim, đám tụ máu kích thước (16x12)cm. Khoang màng phổi bên phải khô, khoang màng phổi bên trái chứa nhiều nước máu và máu đông. Trong bao tim chứa nhiều nước máu và máu đông. Mặt trước tâm thất bên trái có vết rách thủng xuyên thấu buồng tim bề mặt vết kích thước (2,4x1,3x1x0,3)cm. Vết thấu đối diện kích thước (0,2x0,2)cm. Vết xuyên thấu khoang liên sườn 5 - 6 ứng vết xuyên thấu màng tim và tim làm tổn thương bờ trên xương sườn 6, cạnh tương đối sắc. Mở da cơ vùng đầu, vùng thái dương phải: Tụ máu nhẹ dưới da cơ kích thước (1,5x1)cm. Xương hộp sọ không rạn vỡ.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã tiến hành trưng cầu giám định ADN mẫu chất mầu nâu đỏ thu tại hiện trường, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Đỗ Hoàng Anh P, trưng cầu giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể đối với Hoàng Văn H6.

Bản kết luận giám định ADN số 278/KLGĐADN-PYQG ngày 16/5/2023 của V1 kết luận: Thử định phát hiện nhanh dấu vết máu người trên các mẫu cần giám định (chất mầu nâu đỏ vị trí 2, 4 thu tại hiện trường): Dương tính. ADN thu từ các mẫu cần giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Đỗ Hoàng Anh P trên tất cả các locus STR đã so sánh. (BL: 44-45)

Bản kết luận giám định tử thi số 714/KLGĐTT-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Nạn nhân Đỗ Hoàng Anh P chết do vết thương thấu ngực, tim, mất máu cấp. Cơ chế: Vết thương vùng ngực do vật cứng, có cạnh sắc và nhọn đầu. (BL: 41-42)

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 239/KLTTCT-TTPY ngày 21/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn H6 tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế: Thương tích do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên. (BL: 107-108)

Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

Đối với hành vi của Nguyễn Phú C có hành vi dùng dao đâm vào vùng bụng của Hoàng Văn H6, tuy nhiên vết thương nhẹ không thấu ổ bụng, chỉ bị thương vào vùng cơ thành bụng, tỉ lệ tổn thương cơ thể theo giám định là 01%. Quá trình điều tra Hoàng Văn H6 có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" của Nguyễn Phú C, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không khởi tố đối với hành vi này. Căn cứ Nghị định 144/2021/NĐ-C2 Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phú C về hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp pháp luật.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã thu giữ:

+ 01 điện thoại Samsung, màn hình cảm ứng đã vỡ, không có vỏ lưng, đã cũ, không kiểm tra chất lượng bên trong,

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, nứt ở góc phải màn hình, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 điện thoại Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh hồng, màn hình cảm ứng, có vết nứt, không kiểm tra chất lượng bên trong;

+ 01 thanh kim loại hình trụ dài 40,3cm, đường kính 2,1cm;

+ 01 ba lô màu đen;

+ 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (10x4,5) cm;

+ 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (7x5x4) cm.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều được nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Hoàng Anh P đã đề nghị yêu cầu bồi thường tổng số tiền 271.602.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Phú C cùng với gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Cáo trạng số 102/CT-VKSND-P2 ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Bị cáo Nguyễn Phú C về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự (Viết tắt BLHS); các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo, người đại diện cho bị cáo Nguyễn Phú C đã thống nhất thỏa thuận và đề nghị HĐXX ghi nhận với nội dung: Bị cáo C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C có trách

nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cho việc mai táng, và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 271.602.000 đồng. Đối trừ đi 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tại cơ quan điều tra, bị cáo C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C còn phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 171.602.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Đỗ Ngọc V trình bày ý kiến đề nghị HĐXX, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam về tội "Giết người". Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận với nội dung bị cáo C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C bồi thường toàn bộ chi phí cho việc mai táng, cùng với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại với tổng số tiền là 271.602.000 đồng. Đối trừ đi 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo C còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 171.602.000 đồng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và nộp tiền án phí án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91, Điều 101 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng";

- Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng";

- Xử phạt bị cáo Trần Công H4 từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng";

- Xử phạt bị cáo Vũ Hải Đ từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng";

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H6 từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Luật sư Vũ Thị Sao M trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú C: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98 BLHS xem xét cho bị cáo C được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Bà Trần Thị N, bà Bùi Tố Q, bà Trần Thị B, bà Đặng Thị Anh T3 đều là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; đều đã phát biểu quan điểm bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ cho rằng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo nêu trên đều chưa đủ 18 tuổi, ở độ tuổi này chưa phát triển đầy đủ cả về thể chất cũng như nhận thức; mặt khác bản thân các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 65, 91, 101 BLHS cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể cải tạo, giáo dục được các bị cáo.

Luật sư Vũ Viết N1, Luật sư Lại Thị Kim A đã trình bày ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Việc thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo, người đại diện cho bị cáo Nguyễn Phú C về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận này.

Các bị cáo và những người đại diện theo pháp luật của bị cáo nhất trí, không bổ sung ý kiến tranh luận gì. Trong lời sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận:

Giữa Nguyễn Mạnh T và Đỗ Hoàng Anh P (đều là học sinh của Trường trung học phổ thông A3) có mâu thuẫn với nhau nên trong giờ giải lao giữa tiết học buổi chiều ngày 08/5/2023, S là bạn của P tìm T và hẹn giải quyết mâu thuẫn tại khu vực ngoài cổng trường sau giờ tan học. T nhắn tin nói cho Nguyễn Phú C (là anh họ của T) biết sự việc nhưng T không nhờ C đi đánh P. Khoảng 17 giờ ngày 08/5/2023, sau khi tan học, C đi xe máy điện chở T đi về, trên đường đi C lấy con dao nhọn để dưới đáy ngăn phía trước chuyển ra ngăn hông bên phải của ba lô, khi đi qua khu vực trước cổng Ngân hàng A4 thì gặp P tay cầm một đoạn tuýp sắt dài khoảng 30cm đứng cùng với nhóm bạn là Trần Công H4, Trần Văn S, Vũ Hải Đ và Hoàng Văn H6. P gọi T lại để giải quyết mâu thuẫn, C không dừng xe và tiếp tục chở T đi, nhóm của P lên 02 xe mô tô đuổi theo, khi đến ngã ba giao nhau với đường A, thì C bảo nhóm của P đi lên trên kia, sau đó điều khiển xe hướng về xã H. Khi đến gần khu vực cổng chào xã H, C đã dừng và xuống xe chửi nhau với P, P cầm tuýp sắt vụt C, C dùng tay đấm lại, Vũ Hải Đ, Trần Công H4 và Hoàng Văn H6 chạy lại dùng tay tấn công C, C lấy con dao nhọn trong ba lô ra đâm nhiều nhát theo chiều từ trái qua phải chếch từ trên xuống dưới 03 nhát trúng vào phần ngực trái của P. T xông vào đấm vào đầu S, S tấn công đánh lại T và dùng mũ thời trang ném về phía T, P sau khi bị đâm không tấn công C nữa chạy lại chỗ T vung tuýp sắt nên định vụt thì bị đổ gục xuống đường, Trần Công H4 chạy lại đánh T thì T bỏ chạy. Sau khi P bị đâm chạy lại tấn công T, thì Hoàng Văn H6 và Vũ Hải Đ tiếp tục đánh nhau với C, C dùng dao đâm vào vùng bụng của Hoàng Văn H6 gây thương tích nhẹ, sau đó C chạy lại lấy xe chở T bỏ đi. Hậu quả Đỗ Hoàng Anh P bị vết thương thủng ngực, thấu tim dẫn đến tử vong.

Như vậy, trong quá trình đánh nhau, do bị P và nhóm của P tấn công nên Nguyễn Phú C đã dùng dao tự chế chuẩn bị từ trước đâm nhiều nhát vào vùng ngực trái gây ra cái chết của P. Hành vi nêu trên của Nguyễn Phú C đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 BLHS.

Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 đã có hành vi đánh nhau bằng chân tay tại khu vực đường liên xã A là khu vực đông dân cư, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS.

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 102/CTY0VKSND-P2 ngày 10/10/2023 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phú C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được sống, quyền được bảo hộ về sức khoẻ của con người; bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn thất về tinh thần và vật chất cho gia đình người bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, ảnh

hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng làm mất trật tự trị an xã hội, an toàn xã hội; gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo Nguyễn Phú C, Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Phú C, Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Phú C đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100 triệu đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Phú C; do vậy cần xem xét cho bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Phú C: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 123 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo. Xét thấy tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo C chưa đủ 18 tuổi; bản thân người bị hại cũng có một phần lỗi; mặt khác bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy cần áp dụng các Điều 54, 91, 101 BLHS để xử phạt đối với bị cáo, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[5.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ: Xét thấy, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo này chưa đủ 18 tuổi; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng; trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, đặc biệt các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, đang là học sinh nên có thể xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng có đủ tác dụng, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và đáp ứng được yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phú C, người đại diện hợp pháp cho bị cáo C và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận được với nhau với nội dung bị cáo C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cho việc mai táng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 271.602.000 đồng; đối trừ đi số tiền 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Phú C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 171.602.000 đồng. Việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX sẽ công nhận sự thỏa thuận này.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội, cần phải:

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, nứt ở góc phải màn hình, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh hồng, màn hình cảm ứng, có vết nứt;

- Tịch thu, thu hủy các vật chứng không có giá trị gồm: 01 thanh kim loại hình trụ dài 40,3cm, đường kính 2,1cm; 01 ba lô màu đen; 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (10x4,5) cm; 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (7x5x4) cm.

[8] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Phú C còn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp của bị hại được Tòa án chấp nhận.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú C phạm tội "Giết người"; tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 91, Điều 101 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú C 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 91, Điều 101 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ:

2.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2 Xử phạt bị cáo Trần Văn S 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3 Xử phạt bị cáo Trần Công H4 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Xử phạt bị cáo Vũ Hải Đ 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 09/5/2023 đến ngày 18/5/2023);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H6 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo, cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Phú C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí cho việc mai táng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 271.602.000 đồng. Đối trừ đi 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Phú C và người đại diện hợp pháp cho bị cáo C tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 171.602.000 đồng (Một trăm bảy mươi mốt triệu, sáu trăm linh hai nghìn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải nộp khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại S2, màn hình cảm ứng đã vỡ, không có vỏ lưng, đã cũ;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình cảm ứng, nứt ở góc phải màn hình, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu xanh hồng, màn hình cảm ứng, có vết nứt;

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 thanh kim loại hình trụ dài 40,3cm, đường kính 2,1cm;

+ 01 ba lô màu đen;

+ 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (10x4,5) cm;

+ 01 mảnh nhựa màu đen kích thước (7x5x4) cm.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 03/24 ngày 13 tháng 10 năm 2023 giữa Phòng PC02 - Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS; Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Các bị cáo Nguyễn Phú C, Nguyễn Mạnh T, Trần Văn S, Trần Công H4, Vũ Hải Đ, Hoàng Văn H6 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Phú C phải nộp 8.580.100 đồng (Tám triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng, một trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện theo pháp luật, người bào chữa cho các bị cáo dưới 18 tuổi; người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cơ quan điều tra - CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hà Nam